

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2021/HSST

Ngày 03 – 02 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh Thân – Nguyên giáo viên đã nghỉ hưu.

Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Giáo viên trung tâm giáo dục
nghề huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia
phiên tòa:** Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh
Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 25
tháng 01 năm 2021. Vụ án được xét xử kín, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
08/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh K**, sinh ngày 30/10/2004, tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú
Thọ; Nơi cư trú: Khu V, xã Đ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. nghề nghiệp: Lao động
tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch:
Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H và bà Đỗ Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự:
Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2021 đến ngày 25/01/2021, được
thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại khu V, xã Đ, huyện Thanh Sơn,
tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người giám hộ cho bị cáo: Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1980 (Mẹ đẻ của bị cáo)
Địa chỉ: Khu V, xã Đ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người bào chữa cho bị cáo : Bà Bùi Thu H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung
tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, bị cáo đang đi chơi trên đường tỉnh lộ 317 thuộc khu 2, xã B, huyện Thanh Thủy thì gặp một người thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh (K không quen biết người thanh niên này và không nhớ biển kiểm soát xe mô tô cũng như đặc điểm nhận dạng của người thanh niên) đến bắt chuyện với K, sau đó người thanh niên đưa cho K 01 bao tải cói màu xanh xám và nói bên trong bao tải chứa 05 khối hộp là pháo nổ, đồng thời bảo K đem bao tải chứa pháo nổ này đi xuống bến đò B bán cho một người nam giới đang đứng đợi ở đó với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng), rồi cầm tiền về đưa cho anh ta, anh ta sẽ trả cho K 1.000.000đ (một triệu đồng). K mở bao tải ra kiểm tra, biết rõ bên trong là 05 khối hộp pháo nổ và biết việc buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng do đang cần tiền để tiêu sài nên K đồng ý và cầm bao tải chứa pháo nổ đi đến bến đò B để bán cho 01 người nam giới đang đợi ở bến đò như lời nói của người thanh niên. Khi K vừa đi đến bến đò B thì bị Công an huyện Thanh Thủy phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và niêm phong, thu giữ vật chứng gồm: 01 bao tải cói màu xanh xám, bên trong có chứa 05 (năm) khối hộp hình chữ nhật có đặc điểm: bên ngoài mỗi khối hộp đều có bọc giấy in chữ nước ngoài, hoa văn nhiều màu sắc, trong đó có 03 khối hộp cùng kích thước 20cm x 20cm x 19cm và 02 khối hộp cùng kích thước 17cm x 17cm x 19cm.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của bị cáo K, nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không thu giữ được đồ vật gì có liên quan đến pháo nổ.

Tại bản kết luận giám định số 190/KLGD ngày 16/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “05 (năm) khối hộp gửi đến giám định là pháo hoa nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian), có khối lượng là 12,7kg (mười hai phẩy bảy kilogam).

* *Pháo hoa nổ được quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo”.*

Tại điểm a, Khoản 1, Điều 3, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo quy định:

“a) Pháo nổ là sản phẩm được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, khi có tác động của xung kích thích cơ, nhiệt, hóa hoặc điện gây ra tiếng nổ hoặc gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian;

Pháo nổ gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian được gọi là pháo hoa nổ...”.

- Hoàn trả mẫu vật còn lại sau giám định gồm: “7,8kg (bảy phẩy tám kilogam) mẫu vật là pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan”.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Minh K về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, tuyên bố Bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và đề nghị xử phạt bị cáo K từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đã truy tố, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên bị cáo là người chưa thành niên, sự phát triển về thể chất và tâm sinh lý chưa đầy đủ. Nguyên nhân phạm tội là do bộc phát, nhất thời phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Minh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai nhận tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 15 giờ, ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại khu vực bến đò thuộc khu 2, xã B, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Nguyễn Minh K đang có hành vi sách trên tay 01 bao tải cói màu xanh xám, bên trong là 05 khối hộp có chứa 12,7kg (*mười hai phẩy bảy kilogam*) pháo hoa nổ có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, với mục đích để bán kiếm lời thì bị công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ bắt quả tang. Pháo nổ, pháo hoa nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, sản xuất, lưu hành và sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại Điểm c, Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt đến 05 năm tù.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, mức độ nguy hiểm cho xã hội là lớn. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà mọi hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K mới 16 tuổi 02 tháng 14 ngày, do đó cần áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, chủ yếu nhằm mục đích giáo dục,

giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, là phù hợp quy định tại Điều 91 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú ổn định, ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Văn Hò, là người có công với nước, ông Hò là thương binh loại A và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công, do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với việc bị cáo khai: Người thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh đã đưa 05 khối hộp pháo nổ cho bị cáo đi bán và người thanh niên đứng chờ để mua pháo của bị cáo ở bến đò B: Quá trình điều tra bị cáo không nhớ biển kiểm soát của xe mô tô, không quen biết, không nhớ đặc điểm nhận dạng của người thanh niên đã đưa pháo nổ cho bị cáo và cũng không biết người thanh niên đứng chờ ở bến đò B để mua pháo của bị cáo là ai và địa chỉ ở đâu. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ xác minh để xử lý đối với hai người thanh niên trên, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

Đối với: “7,8kg (bảy phẩy tám kilogam) mẫu vật còn lại sau giám định là pháo hoa nổ, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông,” là vật chứng của vụ án được nhà nước cầm lưu hành; ; 01 (một) bao tải cói màu xanh xám là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo Nguyễn Minh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 190; Khoản 1, khoản 6 Điều 91; Khoản 1 Điều 101; Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh K 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo K cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: “7,8kg (bảy phẩy tám kilogam) mẫu vật là pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan”;

- 01 (một) bao tải cối màu xanh xám thu giữ của bị cáo K.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2021

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Minh K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo Bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Huyện, tỉnh;
- T.H.A.HS, Công an huyện TT;
- UBND xã Đ (TB);
- Chi cục THADS huyện TT;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Hồng

